

VÔ VI QUY NGUYÊN
TỪ MINH ĐẠT
và
BAN BIÊN TẬP TẠP CHÍ QUY NGUYÊN

QUA GIẤC MƠ
KIỂM TÂM THỨC

TẠP CHÍ QUY NGUYÊN PHÁT HÀNH NĂM 1999

MỤC LỤC

<i>Lời nói đầu</i>	<i>trang 2</i>
<u>Chương Một:</u> <i>Phô Bày Tâm Thức</i>	<i>trang 3</i>
<i>Năm loại giấc mơ.....</i>	<i>trang 3</i>
<i>Cách thức ghi nhận giấc mơ để làm dữ kiện kiểm tâm.....</i>	<i>trang 4</i>
<i>Những nguyên nhân khiến người ta quên đi giấc mộng.....</i>	<i>trang 4</i>
<u>Loại Một:</u> <i>Những giấc mơ về tín hiệu, dự triệu và điềm báo.</i>	<i>trang 6</i>
<u>Loại Hai:</u> <i>Những giấc mơ diễn tả hình ảnh từ quá khứ được chứa đựng trong tâm thức</i>	<i>trang 10</i>
<u>Loại Ba:</u> <i>Những giấc mơ phản ứng nội tâm hay những bài học của tâm thức dưới dạng ví tế</i>	<i>trang 11</i>
<u>Loại Bốn:</u> <i>Hình ảnh của vô vi và tâm thức</i>	<i>trang 12</i>
<u>Loại Năm:</u> <i>Hình ảnh của vô vi</i>	<i>trang 13</i>
<u>Chương Hai:</u> <i>Đi Vào Tâm Thức</i>	<i>trang 18</i>
<i>Hình ảnh của tư tưởng</i>	<i>trang 18</i>
<i>Tiến vào tư tưởng</i>	<i>trang 20</i>

LỜI NÓI ĐẦU

Điểm chính của Thầy trong việc dạy Đạo vào thời gian này là đào tạo những vị Thầy, những vị dẫn dắt không những có đầy đủ đạo hạnh mà còn có đầy đủ khả năng, kiến thức để cùng Thầy hoằng khai Pháp Đạo, thức giấc chúng sanh tu học mà thành Quả.

Vì lẽ đó mà Thầy cung cấp cho các vị huynh trưởng mọi kiến thức trong mọi lãnh vực. Thế giới có thực tướng, cũng có giả tướng. Chúng sanh có sáng suốt, cũng có u mê. Vì vậy, cái thực tướng hay giả tướng. Cái sáng suốt hay sự u mê, các vị huynh trưởng cần phải biết và thông suốt.

Muốn cứu người đang trong mê hồn trận, thì ta phải từ mê hồn trận ấy mà dắt người ra. Cũng như muốn độ cho chúng sanh thì phải mang thân xác của chúng sanh vậy.

Các Thầy hãy xem mọi bài học một cách thật sáng suốt. Đừng lạm vào nó, cũng đừng hời hợt với nó.

Đại Hùng Linh Điện,
ngày 30 tháng 10 năm 1998

TỬ MINH ĐẠT

CHƯƠNG MỘT: **PHÔ BÀY TÂM THỨC**

Thông thường con người ta rất khó thấy được tâm mình. Tâm mình như thế nào? Thức của mình được trồng như thế nào?... “Thấy Tâm tức thấy Phật, hay Phật tại tâm”. Hỏi thử chúng sanh có mấy ai được thấy Phật và có mấy ai được thấy Phật là nơi tâm mình. Nói thấy ở đây là sự thấy, cảm nhận thực sự chứ không phải nói “thấy” theo cái lý thuyết suông, hay là sự “hiểu” để giải thích suông, hoặc sự “tưởng” là thấy.

Đối với người tu thì mức độ 1 là gieo nhân lành, mức độ 2 là tự gội rửa nơi bản thân, mức độ 3 là kiểm soát tâm ý, gội rửa từ nơi tâm ý và ý thức. Làm sao mà mình kiểm soát được tâm ý của mình và nhìn vào cái kho tàng của cái Thức của mình đã được trồng những gì. Có nhiều cách để kiểm soát và có rất nhiều cách để nhận ra mà giấc mơ là một trong muôn ngàn cách đó.

Nhìn chung có 7 loại giấc mơ mà 2 loại là diễn tả từ cái tâm thật vọng động mà Thầy chỉ có lời khuyên cho các vị nào thường gặp 2 loại giấc mơ trên nên bình tâm, tịnh trí lại, lo tu học đàng hoàng, giờ giấc thiền định phải rõ ràng. Phải cột mình trong giới luật và lễ nghi.

- 1. Giấc mơ lộn xộn, không đầu không đuôi, không kiểm soát được mình nói gì, thấy gì, gặp người nói chuyện tưởng chừng như quen biết nhưng khi tỉnh nghiệm lại không biết đó là ai, hay những giấc mơ điên đảo, khi tỉnh không còn nhớ gì cả chỉ biết mình bị dị mộng,... Chỉ có những người có tâm lao xao, luôn bị động, không yên, nghĩ chuyện vẩn vơ, làm chuyện hồ đồ,... nên mơ thấy như vậy.*
- 2. Người mơ thấy cảnh nước nhược non bông, cảnh tưởng như thần tiên, quyền quý, cao xa,... mà không hiểu rõ nó, lại chìm đắm trong nó, tưởng mình là có căn cơ, ưa thích những gì mình thấy trong mộng, nhiều người mơ thấy cảnh giới đẹp rực rỡ, suối chảy róc rách, mùi hương bay cùng khắp, họ cũng tự nghiệm là họ đang ở cảnh thần tiên nào đó nhưng tại sao thấy suối, tại sao nghe mùi hương thì không lý giải được cái tận cùng... Chỉ có những người đắm mình trong cái hư, không thực, luôn tưởng đến chuyện không thực, tâm vọng động, vọng tưởng, thích chuyện phù phiếm, lầy chuyện huyền làm cái thực... nên mơ thấy như vậy.*

5 loại giấc mơ được đề cập trong sách này là:

- 1. Những giấc mơ về tín hiệu, dự triệu và điềm báo.*
- 2. Những giấc mơ diễn tả những hình ảnh từ quá khứ được chứa đựng trong tâm thức.*
- 3. Những giấc mơ phản ứng nội tâm hay những bài học của tâm thức dưới dạng vi tế.*
- 4. Hình ảnh trộn lẫn của Vô Vi và Tâm Thức.*

5. Một điểm nhỏ của hình ảnh Vô Vi.

Cách thức ghi nhận giấc mơ để làm dữ kiện kiểm tâm:

- Thông thường trong một giấc mơ mà cái Thức được chôn kín của mình bộc phát ra thì thường làm cho mình rất mệt, vì sự bộc phát đó phải tốn rất nhiều điển lực để bộc phát.

- Đối với những giấc mơ để thấy về điềm báo cũng khiến cho ta tốn rất nhiều điển lực vì giác linh của ta cần đến sự nhạy để cảm nhận những xung động và tần số khác.

- Các âm phần muốn báo tin cho thân nhân hay muốn báo mộng,... đều cũng nương theo điển lực của người nằm mộng để chuyển dịch từ tần số của âm phần sang cái hiểu của người sống,... vì vậy để làm công việc này phải tốn hao rất nhiều điển lực cho cả hai nên ít khi âm phần tiến nhập vào cõi thể để báo mộng nếu không có chuyện quan trọng.

- Nói chung giấc mơ nào cũng vậy, cũng cần tốn nhiều điển lực nên khiến cho người nằm mộng thấy mệt và dễ quên, hoặc nhớ sai do bộ nhớ không đủ, hoặc gặp nhiều giấc mộng cùng một lúc rồi nhớ lẫn lộn.

Có nhiều nguyên nhân khác khiến cho người ta quên đi giấc mộng của họ:

- ☐ Sự thiếu thanh tịnh là quan trọng nhất.
- ☐ Sự va chạm mạnh của thể vía người nằm mộng khi tiến nhập vào thể xác.
- ☐ Tâm người nằm mộng động loạn nên cái thức cần được xem, khi phát khởi dễ bị tâm động loạn dẫn dắt sang hướng khác.
- ☐ Thể xác bị nhiễm trược nên người nằm mộng bị dẫn sang một thể giới và hình ảnh khác.
- ☐

Nói chung có rất nhiều lý do khiến cho tâm thức con người phát khởi trong thời gian lắng đọng nhất của thể xác bị chuyển dịch sang hướng khác, vì vậy ta nên nhớ một vài điều cần bản sau:

- ☐ Nên thiền đều đặn để giúp loại bỏ những tạp niệm và thanh lọc bản thân.
- ☐ Nên độ chay để giúp cho sự thanh nhẹ bản thân.
- ☐ Hành động lành để tránh mang những mưu tính vào tiềm thức.
- ☐ Đối với một người từng bị một ảnh hưởng mạnh gì đó và cái ảnh hưởng đó còn nằm trong tiềm thức, thì mỗi khi tâm linh người này dậy động, mơ thấy điều gì đó thì nên loại bỏ hình ảnh đã từng chứa đựng trong tâm thức ấy ra và đừng để hình ảnh đó dẫn sai về ý nghĩa. Ví dụ như có người từng bị chết vì sông nước. Đời này, nằm mộng lúc nào cũng thấy có sông, có nước. Cho dù hiện kiếp, người này bơi lội rất giỏi nhưng vẫn luôn có cái gì đó ảnh hưởng mạnh về sông nước. Hãy nhìn kỹ và tránh đừng để hình ảnh của sông nước dẫn cái nhìn về tâm thức sang hướng khác, như nhiều người thường luận là thấy nước là có tiền chẳng hạn. (Phần nói thêm: Có lẽ do bài học của kiếp chết sông nên khiến cho đời này người này học bơi giỏi).

- *Phải lấy cái tâm thanh tịnh để mà luận và nhìn thấy cái điểm kẹt của mình trong tâm thức qua giấc mơ. Nếu không do sự thanh tịnh, ta sẽ luận đoán theo một chiều hướng khác. Ví dụ: Cô A và anh B, hai người trong tiền kiếp là kẻ thù với nhau. Có lẽ hai người cũng là người tốt nên trong đời này Ôn Trên giúp đỡ họ cởi bỏ mối thù bằng cách sắp đặt họ trở thành người tình với nhau chẳng hạn. Một buổi nào đó, cô A hoặc anh B nằm mộng thấy người mình yêu đáng hận, đáng ghét, đáng giết một cách lạ lùng. Giấc mộng làm mình bồi hồi, xúc động và cảm thấy có cái gì rất thật nơi trong đó (quả thật, cái đó là thật). Rồi lo sợ cho rằng đó là điềm bất tường. Nếu lấy tâm thiếu thanh tịnh mà luận thì sẽ nghĩ rằng đó là điềm không may, đôi tình nhân này sẽ đổ vỡ rồi tin là như vậy, hay trồng vào tư tưởng như vậy để một khi ai có lỗi lầm thì tư tưởng này sẽ bật dậy rồi điềm chia tay giả tưởng là thiệt nay trở thành hiện thực. Sự cố gắng của Ôn Trên xóa bỏ hận thù nay thành cái không. Giải thích sự việc thiếu thanh tịnh sẽ trở thành tương tự như vậy.*
- *Một giấc mơ, một tín hiệu thực sự chỉ kéo dài vài giây.*
- *Khi thể xác bị nhiễm trược, lúc ngũ thể vía thoát ra bị va chạm và bị cản trở bởi bản thể trược cho nên người nằm mộng cảm thấy như bị đè. Thực sự là do ta đè chính ta. Muốn hết bị đè, thân thể phải được thanh lọc.*
- *Một giấc mơ làm tổn hao điển lực, khi tỉnh giấc hãy ngậm miệng lại, chớ nói chuyện, chớ ho, chớ hắt hơi,... bình tĩnh trở lại, nhớ lại chuyện đã thấy rồi ghi ra. Vì khi ta hắt hơi, nói chuyện,... thần khí sẽ bị thoát ra ngoài, giấc mơ theo đó mà quên. Nếu ta không ghi nhận lại, ngũ tiếp ta sẽ quên hoàn toàn.*
- *Một giấc mơ cũng khiến cho ta dễ quên vì bị sốc khi va chạm thể xác nặng hoặc những hình ảnh từ tiềm thức làm ta chấn động.*

LOẠI MỘT:

NHỮNG GIẤC MƠ VỀ TÍN HIỆU, DƯ TRIỆU VÀ ĐIỀM BÁO

1. Vào khoảng năm 1992-1993, cô Bibi mơ thấy học chung trường với nhiều pháp hữu khác. Đến ngày ra trường các học sinh lần lượt rời lớp học, bước ra sân trường và ra cổng trường. Khi các học sinh vừa ra khỏi cổng trường thì đột nhiên trời nổi cơn giông bão các cửa trường bị đóng kín lại, còn kẹt một học sinh bên trong. Cô Bibi quay lại định cứu người bị kẹt ấy ra ngoài nhưng không được. Cô nhớ rõ người bị kẹt ấy là cô Ng.

Hiện thực: Tháng 9 năm 1994, sau khi không qua được những thử thách của mình, cô Nguyệt đã rời bỏ Pháp Đạo.

2. Cô Nguyễn Thị Mai, ngụ ở thành phố Canoga Park thuộc tiểu bang California, có chồng bị bệnh nặng vô phương cứu chữa. Cô mơ thấy đưa chồng về Việt Nam để tìm Thầy chữa trị. Trên máy bay, cô nhìn ra cửa sổ thấy có hai vị bay theo mà cô biết là 2 anh em. Người anh thì mập còn người em thì ốm, hai anh em này nói sẽ đợi cô ở Mỹ để giúp cho chồng cô. Cô bừng tỉnh giấc.

Hiện thực: Khoảng tháng 5 năm 1995, cô được người quen giới thiệu thầy Tân đến trị bệnh cho chồng của cô. Hôm đến nhà cô lần đầu, đi theo thầy Tân là thầy Tiến, em của thầy Tân. Cũng một người mập, một người ốm và cô đã nhận ra liền khi các thầy vừa bước vào nhà.

3. Thầy Từ Thiện Chung vào tháng 10 năm 1996 mơ thấy pháp hữu Lê Trí Chính lìa thế. Trong ngày pháp hữu Chính lìa thế có 3 cô gái không phải là con của ông Chính hiện diện.

Hiện thực: Ngày 12 tháng 12 năm 1996, vào lúc 10 giờ 45 phút tại thành phố Huntington Beach thuộc tiểu bang California. Pháp hữu Lê Trí Chính lìa thế. Diện hiện ngay lúc đó ngoài vợ và 2 người con của pháp hữu Chính ra còn có Thầy Từ Minh Đạt, cô Bibi, cô Nga và cô Loan. Ba cô này không phải là con gái của ông Chính.

4. Tháng 12 năm 1989, cô Lý Bảo Ngọc ngụ tại thành phố Rosemead thuộc tiểu bang California có mơ được Đức Quan Thế Âm ban cho xâu chuỗi.

Hiện thực: Ngay ngày hôm sau, khi Thầy Từ Minh Đạt đến gia đình này hộ bệnh, Thầy ban chuỗi cho cô thì được gia đình kể lại giấc mơ trên.

5. Tháng 8 năm 1998, cô Bibi mơ thấy 2 con Ó đậu bên nhà một người hàng xóm.

Hiện thực: Thầy Từ Minh Đạt giải thích, người hàng xóm ấy từng phục vụ trong quân đội thời đệ nhị thế chiến. Quả vậy người hàng xóm ấy đã từng tham gia đệ nhị thế chiến và ông rất vui khi có người mơ thấy về ông. Thời gian ấy khi Đại Hùng Linh Điện đang được xây dựng, tạo quan hệ thật tốt đẹp với lối xóm là việc cần thiết phải làm. Trước là tránh sự xung đột về văn hóa, bờ ngõ khi thấy những hình thức của Á Đông được mọc lên trong khu người Mỹ. Giấc mơ ấy cũng một phần nào giúp cho mối quan hệ tốt được thắt chặt.

6. Thầy Từ Hạnh Như, người đứng đầu Phòng Thực Hiện Đạo Phục tại Hoa Kỳ. Vào cuối năm 1997, Thầy mơ thấy vừa thực hiện xong 3 cái áo tràng. Có điểm đặc biệt là Thầy xếp chung 3 cái áo đó là một.

Hiện thực: Trong vài ngày sau có 3 vị pháp hữu cùng một gia đình từ xa đến thăm Thầy Từ Minh Đạt. Thầy chú nguyện cho 3 vị này 3 cái áo tràng. Điểm vui là 3 vị này cùng chung một gia đình nên 3 cái áo tràng được xếp chung lại cho vào cùng một bao. Thầy còn cho biết thêm cứ mỗi lần nằm mơ thấy cô Bibi sang lấy bao nhiêu cái áo tràng là vài ngày sau đó Thầy Từ Minh Đạt chú nguyện đúng bấy nhiêu cái áo cho pháp hữu.

7. Chúng tôi thường cùng với Thầy Từ Minh Đạt đi tìm những đệ tử của Thầy đã lìa thế này được đầu thai vào gia đình khác hay tìm những đệ tử, người thân của Thầy từ thời xa xưa của nhiều đời nhiều kiếp. Để dễ dàng trong việc tìm kiếm, chúng tôi thường được Thầy cho biết ngày tháng năm sinh hiện kiếp của người đệ tử Thầy. Khi tìm được, nếu là người lạ thì Thầy thường lấy cơ đến thăm hỏi, cũng có nhiều khi Thầy đến cho người ấy một vài món đồ rồi đi, hay nếu tiện thì Thầy chụp hình chung với vị đệ tử đó mặc dầu ngày nay người ta không nhận ra Thầy.

Ngày 26 tháng 10 năm 1996, nhân ngày giỗ giáp năm của pháp hữu Phan Triều Chánh được tổ chức tại nhà của ông ở Canoga Park. Hôm ấy có Thầy đến dự. Trong lúc ngồi hàn huyên, thiêm Chánh nói với Thầy:

- ...Có một chuyện này,...xin Thầy nói thật với tôi....đừng dấu tôi....

- Thiêm cứ nói.

- Cách đây 1 tuần, tôi nằm mơ thấy chồng tôi về. Tôi mừng rỡ chạy ra đón anh ấy. Ảnh nhìn tôi, cái nhìn như nhìn một người xa lạ. Anh ấy không có một cảm xúc nào hết. Tôi nhắc cho anh ấy biết, tôi là vợ của anh. Ảnh vẫn bình thường, vẫn đứng nhìn. Tôi cho ảnh biết mình đã có 3 đứa con, tôi nhắc ảnh đủ mọi thứ, tôi dẫn ảnh đến nơi khi xưa chúng tôi quen nhau, nơi chúng tôi làm lễ cưới,... nhưng anh ấy vẫn cứ như người xa lạ đối với tôi. Ảnh chỉ nhìn mà không trả lời. Bất chợt có người con gái khác xuất hiện. Tay nắm tay ảnh dắt ảnh đi. Tôi chạy theo kêu gào ảnh, ảnh vẫn đi theo người con gái ấy mà không quay nhìn lại với tôi,..... Xin Thầy....Thầy cho tôi biết sự thật.

Thầy Từ Minh Đạt hỏi:

- Có phải người con gái mà thiêm đã thấy trong mơ như vậy...như vậy...không?

Thiêm Chánh thưa:

- Dạ đúng!

Thầy lặng lẽ lấy từ trong túi ra tấm ảnh của một em bé, là một trong những người đệ tử của Thầy mà Thầy cùng chúng tôi tìm kiếm. Thầy nói:

- Hôm nay biết thiêm sẽ hỏi em điều này nên em mang nó sẵn đây. Chú Chánh đó!

Thiêm Chánh cầm lấy tấm ảnh, thiêm thành thốt:

- Đúng rồi! Đây là cái áo mà tôi thấy ảnh mặc trong mơ.....Cũng màu này, cũng có những sợi dây như vậy. Thầy... Thầy...nghĩa là sao Thầy?

- Người con gái mà cô gặp trong mơ, chính là mẹ của em này....

Mọi người hiện diện im lặng. Một giấc mơ giúp cho nhiều người trở về với Pháp Đạo.

8. Năm lên 13, 14 tuổi có một lần Thầy Từ Minh Đạt nằm mơ thấy một người đàn ông đến trước mặt Thầy, xin Thầy cho người này đi theo. Thầy hỏi:

- Ông là ai?

Ông ta trả lời:

- Tôi là tướng Lê Nguyên Vỹ.

Thầy nghe, chỉ là nghe, lấy làm lạ và tự nhủ tại sao người này xin theo mình để làm gì. Sau này rời khỏi nước, sống tại Hoa Kỳ. Có một dạo vào dịp 30 tháng 4, một số báo chí có đăng hình và tiểu sử của một số tướng lãnh của miền nam đã tự tử trong ngày này vào năm 1975. Trong đó có tên của tướng Nguyễn Vĩnh Nghi và hình chụp của người này giống như người mà Thầy đã thấy trong mộng.

Diễn tiến: Sau khi biết được nhân vật đã đến với Đức Thầy gần 10 năm về trước là một nhân vật có thực, Thầy Từ Minh Đạt đã trình với Đức Ngài sự việc trên và được Đức Ngài dạy nên độ cho người này và chuyển vận cho phần lực được tu học.

9. Thầy Châu Nhật Tân có một đệ tử là tiến sỹ S. Wu. Gia đình anh S. là một đại thương gia nên trong thương trường anh có rất nhiều kẻ đối nghịch. Năm 1988, anh bị sắp đặt và gài bẫy bởi 1 số người nên anh bị bắt và tòa kết án 72 năm tù. Thầy Tân đã vận động khắp nơi để cứu người đệ tử này. Kể cả trong vô vi, thầy đã triệu vị Thần chúồng quản nhà giam nơi anh S. đến và nhờ giúp đỡ. Vị này có cho Thầy biết, theo sổ sách của Ngài, S. chỉ ở tù có 10 năm.... Tháng 3 năm 1998, trong thời gian thầy Tân về Việt Nam, vào một đêm thầy mơ thấy S. đến gặp Thầy. Tỉnh giấc, Thầy đã kể lại giấc mộng cho các đệ tử.

Hiện Thực: Anh S. đã được phóng thích ngay đúng thời gian thầy Tân nằm mơ thấy người này. Thời gian ở tù 10 năm đúng với sổ sách của vị Chúồng Quản nhà tù, mặc dù phần đời tòa án Hoa Kỳ đã kết án 72 năm.

10. Cô TV sau khi đã chọn hướng đi cho mình trong cuộc sống, một hôm trên chuyến máy bay từ tiểu bang Ohio đến Los Angeles, cô mơ thấy chiếc máy bay mang cô lao vào một con đường hầm tối, dài thăm thẳm càng ngày càng hẹp dần, xa xa cô thấy nhiều bức tường chặn ngang trên đường bay của cô.

Giải thích: Con đường hẹp, tối, bức tường ngăn cản đã trả lời 1 phần nào về sự chọn lựa hướng đi cho đời mình. Tâm thức của bản thân nhạy hơn đầu óc nên đã thấy và báo trước như vậy.

11. Vào khoảng năm 1978, bà Lê Sỹ Ca có một giấc mộng được bà viết trong tuyển tập Ánh Sáng Mặt Pháp tập 1 như thế này:

- ...Đêm đêm hồi lỗi, khẩn cầu Ông Trên hóa độ cho được gặp Tôn Sư chỉ dẫn. Tôi xin quy y với thầy Thích Từ Thông. Thầy nói với tôi: "Bà sẽ có Thầy của bà, ngày đó xin bà cho tôi được gặp Đức Tôn Sư ấy". Ngày ấy đã đến, đến một cách lạ lùng. Ngày ấy là ngày sinh nhật của tôi, tôi làm bài thơ kỷ niệm câu chót là:

“Thư sinh áo trắng kiến Di Đà”. Tại sao nghĩ mình là thư sinh áo trắng áo? Vì trước đó không lâu tôi chiêm bao, thấy tôi đứng trước một cảnh lạ, không biết đó là nơi nào, những người cùng đứng xung quanh toàn mặc quần áo trắng, quần trắng, đồng thật là đồng đến độ không biết điểm giữa là đâu, nhưng lạ lùng trong trung tâm lại có người kêu tôi và cho tôi biết đã được vào trường rồi và căn dặn nhiều lần phải toàn trắng. Vía tôi lúc ấy được biết mình vào trường mà không mừng, lại đâm lo, thời buổi này tiền đâu để mua vài đặng may toàn đồ trắng, tủi thân cúi xuống nhìn lại mình, thì đã mặc toàn đồ trắng, tôi mừng quá tỉnh giấc mơ. Nhớ giấc mơ ngộ nghĩnh, nên ngày sinh nhật nghĩ mình là thư sinh áo trắng nên làm thơ để kỷ niệm và cũng lựa một bộ đồ trắng để mặc.

Bây giờ tôi cậu Tuấn đến chơi và lạ một điều là mời tôi đến nhà chơi. Đáng lẽ tôi không đi được, vì ngày sinh nhật tôi, niềm vui tôi là cúng Phật và nồi chè còn đang nấu, nhưng tôi có ý nghĩ lạ, nên làm vui lòng cậu Tuấn vui hơn tôi vui. Tôi nhận lời và đi liền. Vào nhà cậu Tuấn, một quang cảnh làm tôi cảm động vô cùng là chúng tôi quây quần dưới ngôi Tam Bảo chuyện trò lai rai trao đổi ý kiến về Đạo. Bỗng nhiên mọi người nhón nháo lên, rồi lắng tai nghe, rồi xác định như vừa mừng, vừa sợ, lại cùng hỏi:

- Sao Sư Huynh biết nhà Tuấn?

Lúc đó tôi cũng không biết tại sao là Sư Huynh, tôi nghĩ có lẽ một vị khách thật quan trọng mà thôi. Tiếng xe dừng trước cửa, tôi nhìn thấy các người hiện diện nơi đây chấp tay bái lễ long trọng nghiêm túc. Người khách vào ngay nơi Tam Bảo bái lễ xong, trở ra khoát tay bảo chúng tôi hãy tự nhiên.

Chúng tôi ngồi xung quanh ông khách mới đến và nghe các bạn một cũng trình Sư Huynh, hai cũng trình Sư Huynh, thì tôi biết ông đây là Sư Huynh chỉ vậy thôi. Thấy các bạn tôi cung kính như Thầy và thương mến, thân mật như Cha, có một hai bạn cũng trình Cha thật cũng hơi lạ. Tôi nhìn kỹ nét vui tươi, điềm đạm, thanh thản, cặp mắt như ẩn như hiện, khi sáng rõ, khi dịu hiền, bỗng trong tâm tôi tự nảy sanh, nếu cũng là Thầy mình thì sẽ hiểu mình như đi guốc trong bụng, vậy mới là Thầy mình chứ. Tôi phóng ý hỏi liền: “Kiến tánh thành Phật, Tánh ở đâu mà Kiến? Tự tâm sanh, tự tâm diệt, tâm ở đâu mà diệt, mà sanh?”

Ngay lúc đó ông khách ngó ngay tôi giảng liền, không nói nhiều, chỉ 3, 4 câu mà không biết sao mà tôi bừng tỏ ngộ, như khai thông mạch suối, như chẻ đầu tôi để ngàn ý nghĩ thông lưu vào vậy. Và ông khách còn ngó tôi cười và cho biết ngày tôi được thọ Pháp. Rồi ông khách ra về, tôi ngoan ngoãn tự chấp tay đứng cách bái lễ.....

12. Đêm 14 tháng 1 năm 1999, Thầy Từ Minh Đạt đã liên tiếp nằm mộng 3 lần trong cùng một đêm, cùng 1 hình ảnh. Thầy thấy mình đi nhận một chiếc quan tài. Trên quan tài có đề tên “CT” nhưng trong quan tài thì không có người.

Giải thích: CT đã thay đổi thành một kiểu người khác

LOẠI HAI: **NHỮNG GIÁC MƠ DIỄN TẢ NHỮNG HÌNH ẢNH TỪ QUÁ KHỨ ĐƯỢC CHỨA** **ĐƯNG TRONG TÂM THỨC**

1. Bà CTTNTT có người con trai tên Bi sinh năm 1962. Vào khoảng năm 1972, 1973, người con bị té và trở nên tàn tật. Cậu này chỉ nằm 1 chỗ, không nói năng, cử động được, người nhà cứ thay phiên nhau mà đút thức ăn cho cậu ta. Cậu ta nằm bệnh bất động như thế cho đến hơn 10 năm thì cậu qua đời.

Bà T nói bà rất thương tiếc đứa con, lúc nào bà cũng nghĩ tới nó, bà đau khổ dần vật khôn nguôi. Cho tới một ngày, không chịu nổi nữa, bà mới quỳ xuống và cầu nguyện với Đức Quan Thế Âm. Bà nói, bà đã quá đau khổ và xin Đức Mẫu giúp cho bà hết khổ, cho bà trong 3 ngày biết được tại sao bà thương người con này và chịu đau khổ như vậy.

Vào một đêm thứ 3 sau ngày bà cầu nguyện. Bà nằm mơ thấy một bãi chiến trường diễn ra trước mắt. Trận chiến đã tàn và khắp nơi xác chết ngổn ngang. Những người chiến thắng lung xục tìm đối phương của mình đang rên la, quằn quại mà giết. Bà thấy còn một số tàn binh bị thương nằm rên rỉ trên vũng máu. Bà gọi những kẻ chiến thắng đến và chỉ cho họ những thương binh còn sống sót trên mặt trận.

- Ở đây còn một thằng,...

- Ở đây còn một thằng,...

Bà say mê chỉ điểm, để quân đội chiến thắng kết liễu những đối phương mình còn nằm lại trên bãi chiến. Bất chợt bà nhìn lên, nhìn mặt viên tướng thắng trận đang cỡi ngựa đi theo bà để tìm giết những thương binh của đối phương. Bà hoảng hốt, gương mặt ấy là Bi, con trai của bà. Một tiếng chuông chùa từ đâu vọng lại, sự hồi hận nổi lên tràn trề và khiến bà tỉnh giấc.

Bà đã thấu hiểu được mọi việc, tâm bà đã an và không còn đau khổ. Từ đó trở về sau bà dốc đời mình vào việc hành thiện và tu học.

2. *(Đáng lẽ giấc mộng này được kể ở phần những giấc mơ về tín hiệu, dự triệu và điềm báo nhưng vì tính liên tục nên giấc mơ được ghi nhận trong phần này).*

Vào một buổi sáng của năm 1986, con chó của nhà bà CTTNTT sanh được 2 con. Trưa hôm ấy trong giấc ngủ, bà mơ thấy người con trai của bà tên Bi trở về. Người con trai này nói rằng “hôm nay con trở về với má”. Nói xong, bà T giật mình tỉnh giấc, một lúc sau thì H, con bà T từ dưới nhà chạy lên lầu báo cho bà rằng:

- Má ơi má! Con chó nhà mình vừa đẻ thêm một con nữa.

Linh tính của bà đã báo cho bà biết chuyện gì. Bà kể, bà rất thương con chó thứ 3 này. Bà gọi nó là Bi, tên của người con trai của bà. Sau này, khi bà đi định cư tại Mỹ, con chó được gửi lại cho người quen nuôi dưỡng. Cái chết của con chó này cũng không được lạnh. Nó bị đụng xe mà chết.

LOẠI BA:
NHỮNG GIẤC MƠ PHẦN ỨNG NÔI TÂM HAY NHỮNG BÀI HỌC CỦA TÂM
THỨC
DƯỚI DẠNG VI TẾ

1. Vào khoảng thời gian 1980, cô Lê Thị Nga có lần mơ thấy đi đến một hàng thịt mà ông bán thịt là Sư Huynh. Ông bán thịt này hỏi cô:

- Cô chọn mỡ hay gan.

Cô trả lời:

- Tôi muốn cái con dao xắt thịt của ông.

Giải thích: *Mỡ nghĩa là sự khai mở, gan nghĩa là cái Dũng, sự can đảm. Còn con dao nghĩa là lúc ấy còn giữ cái tâm Sát.*

2. Một lần vào tháng 7, tháng 8 năm 1998, do bị một lỗi lầm gì đó cô Bibi bị Thầy Từ Minh Đạt phạt quỳ hương. Tối hôm ấy, cô mơ thấy Thầy Từ Minh Đạt đốt tóc của cô. Sáng dậy cô im lặng, sợ hãi vì thấy những hình ảnh bất thường.

Giải thích: *Tóc tượng trưng cho sự phiền não, lo âu, vướng bận, sai lầm,... Đó là lý do những người xuất gia theo Phật Giáo đều cạo đầu. Cô gặp Thầy đốt tóc, có nghĩa là sau khi sám hối và chịu phạt, mọi tội lỗi, sai lầm, phiền não,... đều được đốt bỏ.*

3. Tháng 7 năm 1998, Bibi thấy mình, mẹ của mình và Linh Tú đang quỳ trước mặt Thầy Từ Minh Đạt. Thầy đặt 3 cái chén cơm dưới đất trước mặt 3 người và bắt phải cúi xuống ăn. Lòng cô bức tức nhưng cũng phải cúi xuống ăn.

Giải thích: *Đó là bài học cho mình tự thắng mình, hạ mình xuống bằng tâm thức. Khi tâm thức đã đổi thì trí não từ từ theo đó mà đổi, con người sẽ đổi. 3 người trong mơ, cũng là ba đối tượng gần gũi với cô Bi.*

4. Vào cuối năm 1997, cô LTN ngụ tại thành phố Cypress tiểu bang California mơ thấy mình trở về trường cũ. Trường mà cô theo học thời còn nhỏ. Cô chỉ thấy mình rửa tay rồi vào trường.

Hiên thực: *Hơn tuần sau, cô phạm một lỗi về lễ nghi căn bản. Điều này không tha thứ cho người đã tu học lâu năm như cô. Cô đã bị phạt quỳ hương và Thầy Từ Minh Đạt giải thích. Mơ rửa tay trở về trường cũ là trong tâm mình đã thấy mình đã mắc những lỗi căn bản cần phải học lại. Tâm linh của người tu nhẹ nên thấy trước sự việc.*

5. Khi Đức Ngài vừa lìa thế, cô Bibi có phát nguyện sẽ dịch hết bộ Quy Nguyên Pháp sang Anh Ngữ. Tối hôm ấy cô mơ thấy cô mở 1 tủ quần áo và chọn ra một cái áo màu vàng. Cô mặc vào thấy khó khăn vì áo quá lớn, một số người đến giúp cho cô mặc chiếc áo đó.

Giải thích: *Áo vàng tượng trưng cho công việc của Đạo. Lời nguyện của cô hơi quá khả năng của cô nên tâm thức của cô thấy áo cô mặc hơi rộng mặc dầu có nhiều người giúp sức.*

6. Một vài ngày trước khi cô ATVP quyết định chia tay cùng người bạn trai cũng là đồng đạo với cô tu học theo VVQN. Cô mộng thấy tháo lồng cho một con chó đang bị nhốt. Tuy nhiên con chó lớn, có vẻ dữ nên cô sợ. Cô thấy thầy Từ Minh Đạt bảo với cô:

- Em cứ việc mở cửa chuồng ra, để anh giữ nó lại cho.

Chuồng được mở, con chó nhảy chồm ra ngoài và được thầy giữ lại. Trên lưng con chó có một mảnh giấy viết về tiền kiếp của nó. Nó bỗng dưng nói được tiếng người và cãi lại về chuyện tiền kiếp của nó.

Giải thích: *Bạn trai cô tuổi Tuất, trong tâm thức của cô, bạn trai cô thích cái như hình ảnh con chó này vậy. Khi hai người bắt đầu chia tay, Thầy Từ Minh Đạt là người đứng ra dàn xếp cho cuộc chia tay thành êm đẹp.*

LOẠI BỐN: **HÌNH ẢNH CỦA VỞ VI VÀ TÂM THỨC**

1. Khoảng tháng 5 năm 1998, Cô Nguyễn Thị Rí một giáo viên tại thành phố Hồ Chí Minh có trình cho Thầy Từ Minh Đạt về sự việc mà cô bị bứt rứt hàng chục năm nay. Cha, mẹ và người ớn của cô đã mất hàng mấy mươi năm rồi mà cô không biết phải làm gì cho họ, thắc mắc không biết họ làm gì, ở đâu và làm thế nào để người thân của mình được đi tu học. Thầy Đạt hỏi cô:

- Cô có chuỗi gì?

- Dạ thưa, chuỗi Thiên Linh.

- Tại sao cô không nhờ huynh trưởng của cô cùng với cô chú nguyện cho họ được tu học?

- Thưa! Con không biết.

- Thôi! Để tôi chú nguyện cho họ, chuyện này cô hỏi hơi trễ, họ đã đợi nhiều năm rồi.

Tối hôm đó, cô Rí nằm mơ thấy đến một căn phòng có màn nhện giăng đầy phủ cả lối đi. Cô mới dỡ những tấm màn nhện dày đặc đó ra và thấy bên trong là một màn đen mênh mông, có rất nhiều đóm sáng mờ, nhỏ, lập lòe trong đó. Bất chợt có 3 đóm sáng, sáng bật ra, lớn lên và bay ra ngoài. Tâm cô cảm thấy vui vẻ.

Giải thích: *Màn nhện là sự để lâu, quên lãng. Công việc chú nguyện cho người thân đáng lẽ phải nghĩ và làm liền nhưng cô đợi đến hơn 20 năm mới trình lên. Đóm sáng, tượng trưng cho người thân. 3 đóm sáng bật sáng lên và bay ra ngoài, tượng trưng cho 3 vong linh đã được chú nguyện. Còn những đóm sáng còn lại, cô gặp mà cô không hỏi Thầy, đó là bài học của cô.*

LOẠI NẤM: **HÌNH ẢNH CỦA VÔ VI**

Lời Thầy Từ Minh Đạt: *Từ trước cho đến nay, tôi đã nghe nhiều người và các pháp hữu kể hàng ngàn giấc mơ của họ nhưng chưa có một giấc mơ nào thực là hình ảnh của Vô Vi cả. Cao lắm là sự nương vào từ tâm thức mà tạo ra hình ảnh. Vì vậy chuyện học trong Vô Vi là chuyện phải xem lại. Vì muốn học được trong Vô Vi thì trước mắt mình phải thắng cái tâm của mình. Khi đã thắng được cái tâm của mình thì chuyện học thêm trong Vô Vi cũng không cần thiết.*

Ngoài ra, còn những trường hợp ngoại lệ, đặc biệt hay trường hợp khẩn thì mới có cơ hội được thấy trong Vô Vi.

1. Vào khoảng năm 1943, mới chín tuổi, Đức Ngài đã nổi danh là thần y. Hàng xóm có người bị bệnh tiêu chảy, ăn gì thì tiêu ra thứ ấy ngay, không có thuốc nào để cầm lại được, sức lực mỗi mòn chỉ còn chờ chết. Đức Ngài theo Đức bà đến thăm thấy vậy động tâm muốn cứu người đàn bà khỏi chết để nuôi đàn con còn nhỏ.

Đêm đó Đức Ngài thấy đức Dược Vương Sư Phật đến bảo vì thấy Đức Ngài có ý muốn cứu mạng người nữ bệnh nhân ban sáng nên đến đưa Đức Ngài đi lấy thuốc cứu bệnh. Đức Dược Vương chỉ dẫn cho Đức Ngài chỗ cây thuốc mọc và chỉ dẫn cách sử dụng. Hôm sau Đức Ngài y theo lời dạy trong mộng tìm ra đúng cây thuốc tại nơi đã thấy trong mộng, đem về cứu người bệnh thoát chết. Về sau Đức Ngài đặt tên cây thuốc đó là “Cây chùm hôi”. Trong những năm 1975-1980 vị thuốc này được tìm thấy lại trong vườn một đệ tử của Đức Ngài ở Thủ Đức, nó được dùng trị bệnh tiêu chảy rất thần diệu.

2. Bà Lữ Thị Đông, ngày nay (1998) đã hơn 70 tuổi. Bà từng là một giáo sư pháp văn giỏi và nổi tiếng của Việt Nam. Bà sống với cha mẹ nuôi của bà là người Pháp từ thưở ấu thơ đến lúc trưởng thành nên bà giỏi không chỉ ở ngôn ngữ mà ngay cả văn hóa pháp bà cũng rất thành thạo. Bà từng là giáo sư của nhiều trường nổi tiếng của Việt Nam như là: giám học của trường Couvent Des Oisseaux Đà Lạt, là giáo sư pháp văn của trường Lasan Tabert mà thầy Châu Nhật Tân (tức Thầy Từ Minh Đạt) từng là học trò của bà dưới mái trường Lasan Tabert.

Gia thế của bà rất được trọng vọng. Bà có người anh trong họ là cố vấn cho chủ tịch Hồ Chí Minh, Trường Chinh... và có người em trong họ là Tướng quân dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa (tướng Lữ Lan). Học trò của bà có rất nhiều người thành danh trong cả hai chế độ và ở hải ngoại.

Có kiến thức hơn người, được xã hội nể vì nên bà có phần tự mãn. Dám ăn to, nói lớn ai cũng nể mặt. Theo Thầy Từ Minh Đạt kể ngày xưa các frères trong trường dù nổi tiếng cứng rắn, nghiêm khắc nhưng cũng rất nể mặt madame Đông. Ai ai cũng sợ làm trái ý của madame Đông. Các frères còn như vậy thì

học sinh lại càng nể madame Đông hơn nữa, ai ai cũng răm rắp theo lệnh của madame như quân đội trong quân trường vậy.

Bà vào Pháp Môn tu học từ năm 1976 dưới sự hướng dẫn của ông Thiện Minh. Khoảng năm 1979-1980 ông Thiện Minh lìa thế, các đệ tử mất phương hướng không còn liên lạc được với Đức Ngài vì không biết Đức Ngài ở đâu, lại có nhiều nguồn tin là Đức Ngài đã xuất ngoại.

Mãi đến tháng 6 năm 1998, tình cờ bà Lữ Thị Đông gặp lại một pháp hữu và vị này cho bà biết địa chỉ của Sư Huynh. Đến nơi mới hay Đức Ngài đã lìa thế. Đứng trước ngôi thờ Đức Ngài bà nước nở khóc. Bà khóc vì nhớ Thầy và khóc vì cho bà, tiếc là không được gặp Thầy trong hàng chục năm qua.

Trong thời gian này Thầy Từ Minh Đạt có mặt tại Việt Nam. Từ trên nhà bước xuống, thấy bà, Thầy ôm chầm lấy bà mừng rỡ. Thầy giới thiệu là Thầy từng là học trò của bà và nhắc một số kỷ niệm giữa Thầy với bà. Nhớ lại học trò xưa, bà cũng vui mừng không kém. Nhưng nỗi vui này không bằng sự mất mát khi biết Đức Ngài đã lìa thế.

Về nhà, nhớ về Đức Ngài, rồi giận mình,... Bà khóc và hỏi trời, hỏi mình “Tại sao? Tại sao?”. Nỗi nhớ về Thầy xưa làm bà trằn trọc cả đêm không ngủ được. Bà dự định dùng thuốc ngủ thì bất chợt thầy Tân (tức Thầy Từ Minh Đạt) xuất hiện và bước vào phòng. Thầy Tân nói:

- Cô đừng uống thuốc ngủ, sẽ có hại cho sức khỏe. Cô nằm xuống như cách này, cô sẽ dễ ngủ.

Nói xong, thầy Tân bước đến máy lạnh, thầy tắt máy. Máy lạnh cũng tự động tắt ngay lúc đó. Thầy Tân nói:

- Cô để máy lạnh như vậy, coi chừng bệnh.

Hôm sau, cô Đông quả thật có bệnh cảm đôi chút. Cô gọi xích lô đến nhà Sư Tỷ và kể cho mọi người chuyện cô thấy thầy Tân trong đêm qua. Sự thấy trong lúc tỉnh. Cô được các pháp hữu cho một sổ sách, báo, tài liệu của Đạo. Lúc đó cô mới biết thầy Tân là truyền nhân của Đức Ngài.

Hôm đó cô về nhà cô suy nghĩ: “Ngày xưa nó là học trò của mình, hổng lẽ bây giờ mình gọi nó bằng Thầy?. Mình chỉ có một thầy duy nhất là Sư Huynh”. Rồi cô gọi lớn:

- Sư Huynh ơi! Cho con được gặp Sư Huynh.

- Sư Huynh ơi! Con muốn gặp Sư Huynh.

- Sư Huynh ơi! Con cầu xin Sư Huynh cho con được gặp Sư Huynh,...

- Sư Huynh ơi! Con nhớ Sư Huynh.....

Bà cứ cầu xin, lần này thầy Tân lại xuất hiện trong phòng. Thầy hỏi bà:

- Cô cần gì?

Bà nói:

- Không! Tao không muốn gặp mày, tao chỉ muốn gặp Sư Huynh.

Theo bà kể, lúc này thầy Tân không nói gì, Thầy chỉ đi. Kế đó là vong linh của chồng bà, ông Phan Ngươn Tương xuất hiện. Ông nói:

- Có biết đang nói chuyện với ai không?
- Biết! Nó là thằng Tân.
- Hồn! Phải gọi là Thầy!
- Nó là thằng Tân! Tui biết nó. Nó là thằng Tân, là học trò của tui.
- Hồn! Hồn! Phải xin sám hối. Phải gọi bằng Thầy!
- Không!

Hôm sau, và hôm sau nữa. Liên tiếp trong 3 hôm, hôm nào bà cũng cầu mong xin được gặp Đức Ngài và lúc nào cũng vậy chỉ có thầy Tân đến. Cuối cùng, chịu đựng không được bà hét tướng lên:

- Tui muốn gặp Sư Huynh chứ không muốn gặp thằng con của Sư Huynh. Sao nó cứ tới hoài vậy?

Cái nộ khí của bà phùng ra, cái ngã tướng đã được xây dựng từ những ưu đãi hơn người và được chất chứa từ bấy lâu nay, nay đã thực sự phát huy ra ngoài. Rồi những tư tưởng khác lại nổi lên “bây giờ mình muốn học Đạo, nhưng học với ai”. Rồi tư tưởng khác lại hiện “Thằng Tân nó là đồ con nít”,... Những tư tưởng của bà cứ phát ra và bà cũng tự thắng nó. Cuối cùng thì bà tự nghiệm:

- Đạo thì không phân biệt tuổi tác. Ở phần đời mình là thầy của nó. Ở phần Đạo nó thấu suốt hơn mình, mình phải xem nó là Thầy.

Quyết định xong, bà gọi xích lô chở bà đến ngôi của Sư Tỷ. Trước mặt hàng chục pháp hữu hiện diện, bà khệ nệ bỏ cặp nặng của bà bước đến trước mặt thầy Từ Minh Đạt (sau này chân bà phải giải phẫu, đi đứng khó khăn nên phải dùng nạng). Bà quỳ xuống, Thầy Từ Minh Đạt lật đặt đỡ bà dậy, Thầy hỏi:

- Cô đừng có quỳ, cô có chuyện gì?
- Không! Thầy hãy để cho tôi quỳ.

Cô nói tiếp:

- Hôm nay, quỳ trước mặt Thầy, tôi xin sám hối những hành động bất kính của tôi đối với Thầy trong thời gian qua. Tôi xin kính Thầy là Thầy của tôi. Xin Thầy dẫn dắt tôi trên đường tu học.

Có thể trừ Đức Ngài, lần đầu tiên trong đời bà quỳ xuống. Nhất là quỳ trước mặt của người đáng tuổi cháu và từng là học trò của mình. Cái bản ngã thật cao lớn được tích tụ bấy lâu nay, chỉ trong vài ngày đã được bà đánh rớt xuống.

Lần này thì giữa ban ngày, thanh thiên bạch nhật, Đức Ngài đã đến với bà.

3. (Trích bài viết của Thầy Từ Thiện Phúc).

Cách đây mười mấy hai mươi năm khi tôi bắt đầu vào Pháp Vô Vi Quy Nguyên, người hướng dẫn chỉ cách tập luyện gồm lời cầu nguyện và cách thở. Vì Thầy thì các bạn gọi là Sư Huynh nên khi hành Thiền tôi có xin gặp được Sư Phụ

pháp môn này. Tới khi ngủ, tôi thấy mình đi trong công viên, đi ngang qua một băng đá có người ngồi trông giống như Sư Huỳnh nhưng khuôn mặt khác, mặc đồ bà ba màu xanh dương đậm, người ngoắc tôi lại và bảo:

- Sao con muốn gặp ta mà khi gặp không đánh lễ.

Tôi mới hỏi lại rằng:

- Thưa Ngài là ai?

Vị ấy bảo:

- Ta là Đức A Di Đà đây.

Tôi vừa nghe xong chấp tay đánh lễ Ngài thì Ngài biến mất.

4. Trong ngày mùng 1 tháng 5 âm lịch năm Mậu Dần 1998 tại Việt Nam, khi các pháp hữu tề tựu đông đảo để hành lễ. Thầy Từ Minh Đạt bồng chỉ vào 1 vị nữ đệ tử tên V. đang đứng ở hàng dưới và ngoắc đến gặp Thầy. Vị nữ đệ tử này chấp tay quỳ bên Thầy. Thầy rầy người nữ đệ tử này và bảo vị này nằm sấp xuống trước ngôi tam bảo và bảo thầy Tiến mang roi đến cho Thầy. Trước khi đánh đòn, Thầy hỏi đệ tử này:

- Con có biết, người ta phải khó khăn lắm mới có được thân xác này không?

- Dạ con biết!

Thầy đánh đòn người nữ đệ tử này và hỏi tiếp:

- Con có biết tội tự tử là cái tội nặng nhất không?

- Dạ con biết!

Thêm một roi hai tiếng roi được đánh xuống. Thầy cất roi và la người đệ tử:

- Lần này con phải chừa. Đến trước ngôi Tam Bảo mà quỳ hương đi!

Chuyện như thế này, cô V. tuổi đời được 20, trong một phút giận mẹ của mình đã vào phòng riêng lén dùng thuốc tự vẫn. Cô kể cô đã thấy thân xác của cô khi vừa lìa ra khỏi xác. Bất chợt cô thấy Thầy Từ Minh Đạt đang đứng bên cô, thầy la một tiếng gì đó khiến cho cô bừng tỉnh trở lại. Ngày hôm sau là ngày mùng 1, lên ngôi của Thầy để làm lễ, chưa kịp nói đã bị thầy chỉ mặt, đánh đòn và la cho một trận trước mặt đông đảo các pháp hữu.

5. Loạn luân là điều mà không một ai chấp nhận được. Đối với người theo một pháp môn mà loạn luân thì càng không thể chấp nhận được.

Cô N, một đệ tử theo pháp hiện ở Việt Nam cũng nằm trong trường hợp trên. Cả gia đình cô rất là buồn khổ, khuyên can không được. Gia đình cô muốn nhờ thầy giải quyết giùm nhưng không dám mở lời vì sợ tai tiếng cho nhà,... đành ôm nỗi buồn từ năm này sang năm khác.

Một hôm vào khoảng năm 1995 hay 1996 gì đó, Thầy Từ Minh Đạt đến quan sát một số Chơn Linh đang bị quỳ hương trong Vô Vi. Trong đó có một Chơn Linh do tâm thần bất ổn, lạnh chanh, giao động, không giữ đúng tư thế quỳ của mình nên bị Thầy tiến tới đánh ở nửa bên đầu.

Năm 1998, Thầy Từ Minh Đạt về Việt Nam, một số pháp hữu ra đón có cô N. hiện diện và trong buổi tối hôm đó tại ngôi của Đức Ngài tại Việt Nam, khi chỉ còn một số ít pháp hữu hiện diện, Thầy mới hỏi cô N.:

- Cô bị thu chuỗi rồi phải không?

Từ lâu, chuỗi của cô N. bị đứt nhưng cô đã giấu đi, không dám trình báo sự việc này, nay Thầy hỏi, cô đành thú nhận. Thầy hỏi tiếp:

- Cô bị nhức nữa đầu bên này từ mấy năm nay rồi phải không?

Cô gật đầu, Thầy nói, Thầy đánh đó. Rồi Thầy bảo cô và người cô thương trong gia đình vào phòng riêng khuyên nhủ và giải thích cho hai người hiểu. Cuối cùng sự lầm lỗi này của hai người đã được giải một cách vui vẻ và êm đẹp.

Giải thích: *Hình ảnh Vô Vi nếu thấy được, hoàn toàn chỉ vào việc giúp ích, chứ không hề có sự mơ hồ là chỉ thấy khơi khơi vì vậy một ai mà chỉ thấy cảnh này, non nọ thì nên coi lại. Hay một ai thấy được dạy đạo như thế này, được dạy như thế nọ thì cũng nên coi lại vì dạy hay học đều đã có thầy và trò ở đời lo rồi, không cần phải gặp trong hình ảnh của Vô Vi.*

CHƯƠNG HAI: **ĐI VÀO TÂM THỨC**

Mục đích chương hai này được viết ra là một phần làm rõ thêm ý nghĩa những điều được đề cập ở trên chứ không nhằm hướng dẫn các pháp hữu phương thức tiến vào tâm thức.

Khi thấy được tâm mình như thế nào, nếu cảm thấy còn vướng mắc thì ta nên sửa. Nhiều khi sự sửa chữa này được thực hiện qua hành động, quan niệm mỗi ngày để thành thói quen và nhập tâm và đôi khi sự sửa chữa phải cần đến sự tiến nhập vào tâm thức. Sự tiến nhập vào tâm thức này chỉ có các vị chỉ thực hiện được khi các vị huynh trưởng có Kim Cang Bảo Pháp trở lên và được lệnh của Thầy. Tuy nhiên trong cuốn sách này cũng viết ra một vài quan niệm nhỏ để các pháp hữu xem và hiểu thêm.

Muốn đi vào tâm thức của con người, vị huynh trưởng phải thấy được luồng tư tưởng và bắt được tầng số tư tưởng của đệ tử. Có hai trường hợp thấy được tư tưởng:

- **Tự nhiên.**
- **Chủ định.**

I. HÌNH ẢNH CỦA TƯ TƯỞNG:

A. Tự Nhiên:

Sau đây là một vài ví dụ những hình ảnh của tư tưởng được phát ra và nhận được một cách tự nhiên.

1. Một buổi tối Thầy Từ Minh Đạt đang ngồi bồng thấy bóng của cô Bibi đi ngang qua, vừa đi cô vừa vuốt tóc. Bóng cô Bi đi thẳng và biến mất. Hình ảnh này diễn ra thật là nhanh. Sáng hôm sau, cô Bi đi cắt tóc. Thầy có hỏi: - Em dự tính cắt tóc từ lúc nào?

Cô trả lời:

- Chỉ nghĩ là muốn đi cắt tóc là đi thôi.

Thực sự tư tưởng đi cắt tóc đã được gieo trong tâm thức của cô ngay từ tối hôm trước và hình ảnh của tư tưởng đó được phóng ra ngoài như tôi tình cờ gặp được.

2. Vào một buổi sáng khi còn ở Northridge, Thầy Từ Minh Đạt đang súc miệng trong nhà tắm. Cửa nhà tắm để mở, vừa súc miệng thì bỗng thấy bên ngoài Thúy Vy đang ngồi nhìn vào. Cô mặc bộ áo màu xám đen, cặp mắt của cô hơi thờ thẩn, mắt hờn. Thầy hỏi lớn:

- Thúy Vy hả?
- Em hả Thúy Vy?

Cô Thúy Vy không trả lời, thầy vói đầu nhìn vào phòng ngủ thì thấy Thúy Vy mặc áo quần màu trắng, còn đang ngủ trên giường với Bibi. Thầy cứ để hình ảnh Thúy Vy “thứ hai” ngồi thần thờ nơi đó một lát sau thì biến mất.

Khi cô Thúy Vy dậy, Thầy có kể chuyện này cho cô và diễn tả bộ quần áo mà hình ảnh cô đang mặc trên người. Cô nói đó là bộ quần áo mà cô thích nhất.

3. Một ngày tôi (Tùng Minh Đạt) nhận rất nhiều hình ảnh của tư tưởng. Vào năm 1996, có một lần tôi thấy một người nữ đến với tôi. Cô ta nói với tôi cô đang để ý đến 1 người mà người ta không đoái hoài gì với mình. Cô tính kể để nắm trọn con tim của chàng trai này. Nói xong thì cô cười. Lúc ấy vì có nhiều việc nên tôi không nhớ rõ cô ấy là ai.

Hôm sau đi dạo phố chơi với các bạn đời cũng như dạo. Lúc đi chơi, có một cô bạn đến nói chuyện với Bibi. Nói chuyện về đề tài gì thì tôi không để ý nhưng khi nói xong thì cô nhoẻn miệng cười. Cái cười này làm cho tôi nhớ đến hình ảnh tư tưởng đã được gởi đến tôi trước ngày hôm đó. Tôi gặp riêng cô và hỏi cô đã thích người nào, gia cảnh làm sao,... thì cô công nhận và bật khóc. Tôi khuyên cô nên từ bỏ ý định ấy đi vì cách thức “chiếm trọn con tim” này không được đúng lắm. Hơn nữa, tôi biết rõ hơn cô về người này và duyên số của hai người.

Qua ba ví dụ trên ta thấy cái tư tưởng thích hay những ý niệm của con người dầu nhỏ ly ty cũng được trồng vào tâm thức và biểu diễn qua hình ảnh mạnh như vậy. Vì thế, là một vị thầy dạy đạo, chúng ta phải hiểu rằng, chuyển đổi tư tưởng từ xấu sang tốt, loại bỏ những tạp niệm,... là công việc không phải được thực hiện trong một ngày một buổi mà cần ở sự trì chí và kiên nhẫn.

Hình ảnh của cô Thúy Vy được kể ở trên,, với cặp mắt vô thần có nghĩa là không có dự tính làm một công việc gì cả, chỉ ngồi không nơi đó nhưng tại sao bộ quần áo mà cô thích lại được trồng vào người trong lúc đó? Có nghĩa là cái tư tưởng đã được trồng ngay trong trạng thái phi tư tưởng nữa.

Từ đó giúp cho các huynh trưởng có thêm một dữ kiện rằng, đừng tưởng người đời, học trò mình đạt được thanh tịnh qua hình tướng thanh tịnh mà hãy xem bên trong cái hình tướng ấy còn những điểm gì ẩn tàng để tháo gỡ. Một vị Thầy chỉ đường dẫn lối cần phải xem cái ẩn tàng đó.

Trong khu vườn tâm thức trải qua nhiều đời nhiều kiếp của người đệ tử. Hạt mầm nào đã được gieo? Hạt mầm nào cần loại bỏ phải nắm rõ thì mới nói đến chuyện tiến hóa được.

B. Chủ Định:

Phần chủ định này nhằm minh họa một phần nào cho các huynh trưởng hiểu thêm về phần mà đã được đề cập ở trên. Thay vì hình ảnh của tư tưởng được bộc lộ một cách tự nhiên thì ta đi thẳng vào đó để tìm xem người đệ tử của ta còn mắc những điểm gì mà tháo gỡ. Sau đây là một vài ví dụ minh chứng.

1. Trong một bài viết của Thầy Từ Minh Đạt có viết:

Cô Bibi (ở đây tôi nói về phần Đạo), do nhiều nhân duyên của nhiều đời, nhiều kiếp và do Ông Trên chuyển vận cô đến với tôi để được khai tâm tu học. Trong phần đời thì cô chăm sóc cho tôi rất chu đáo, nhất mực nghe lời chỉ dẫn và yêu cầu của tôi. Trong sự tu học (sự tu học không hẳn được gọi là phần đạo), thì cô luôn chăm chỉ, chuyên cần tu tập, thiền định không hề sai chạy. Đối với cô, Thầy là tối cao, nhất nhất nghe lời dạy bảo, cho dù những lời dạy đó làm trái lòng của cô đi chẳng nữa, cô cũng nhẫn nhịn mà thông qua. Mẫu người này phải nói là một học trò tốt. Nhưng một học trò tốt thuần túy và thực sự đạt được thành quả trong tu học là hai điều rất cách xa nhau.

Để con người được tiến hóa, thì sự học hỏi của con người không những ăn sâu vào trí não mà còn phải được gieo trồng vào tâm thức để tâm linh của người đó cảm nhận được đó chính là kết quả của sự học.

Vào một buổi tối, tôi đi vào mộng của cô Bibi. Cô gặp tôi, cô hơi ngạc nhiên. Cô hỏi tôi:

- Tại sao anh vào đây được ?

- Anh bay vào.

Bất chợt cô hét lên:

- Đi ra! Tôi đã dậy giờ.

Tôi rời khỏi giấc mộng của cô và tỉnh giấc. Tôi nhìn xem bên cạnh, cô Bi đang ngủ bỗng dưng cô co chân đạp mạnh vào khoảng không.

Qua đó cũng hiểu được rằng, người học trò của mình cần được học thêm những cái gì.

II. TIẾN VÀO TƯ TƯỞNG:

Tại sao nhiều khi một vị Thầy cần tiến vào tư tưởng của đệ tử:

- Giúp cho đệ tử tháo gỡ những điểm kẹt đã từng tích tụ trong tâm thức mà khó bề giải quyết được. Như một ví dụ ở trên, một người từng bị chết về nghiệp sông nước chẳng hạn thì trong đời này họ luôn có ám ảnh về sông nước. Mặc dầu họ bơi lội rất giỏi nhưng có 1 cái gì đó trong lòng họ khó mà giải thích được. Một người tu thì không được phép có sự sợ hãi vì quá trình tu luyện là quá trình khó khăn cần phải có cái Dũng để làm hành trang cho quá trình tu học. Như vậy, làm thế nào để tháo gỡ điểm kẹt này? Có nhiều cách, trong đó có phương thức đi vào tư tưởng rồi từ tư tưởng dìu họ ra ngoài. *(Ở phạm vi sách này chỉ nhằm cung cấp 1 phần nào kiến thức nên không thể giải bày tất cả chỉ trong một cuốn sách nhỏ được).*

Khi thấy được tư tưởng, để tiến vào tư tưởng ta có ba trường hợp:

Trường hợp 1: Tiến vào khi đối tượng trong hoàn cảnh thả lỏng (ngủ).

Ta có thể xử dụng phương thức này ở nhà với con cái, trẻ nhỏ. Ví dụ như chúng nó thường có những giấc mộng làm sợ hãi,... hay khi ngủ chúng thở hơi dồn

dập, nói nhảm, toát mồ hôi,... hay có những triệu chứng giấc ngủ không được đẹp, đang gặp ác mộng,... Ta nên bên cạnh nói nhỏ nhẹ nhưng uy lực: “Con đừng sợ, không có gì đâu”. “Có ta bên cạnh, đừng lo chi cả”,... cứ như vậy trong lòng của nó sẽ vững tin trước sự đe dọa của những hình ảnh chứa trong tiềm thức của nó. Sau này, nó có thể bình thường được trước cái “tối kỵ” nhất của nó trong tâm thức.

Trường hợp hai: Tiến vào bằng phương thức giao cảm.

Trong lòng tưởng nhiều đến nhau thì đối phương sẽ cảm nhận.

1. Cô Bibi và bà Sara Weber có một mối quan hệ rất khấn khít với nhau. Có một lần bà Sara muốn lên ngôi Thầy tối hôm đó để họp mặt. Nhưng vào trước đó 1 tiếng thì bà cảm thấy mệt và buồn ngủ. Sợ ngủ nên quên mất buổi họp nên bà nhờ Bibi giúp bà gọi đánh thức bà khoảng 1 tiếng sau. Cô Bibi hứa nhưng 1 tiếng sau đó cô Bibi bận nhiều việc nên quên gọi bà dậy được. Tuy nhiên đang ngủ, bà Sara mơ thấy cô Bibi đến gọi bà dậy và bà đã bật dậy.

Giải thích: Mặc dầu người mà bà Sara gặp chính là chơn linh của cô Bibi, vì cô đã hứa nên chơn linh thực hiện lời hứa ấy nhưng nguyên nhân tác động là sự giao cảm bởi hai tư tưởng.

Trường hợp ba: Tiến vào bằng phương thức trực tiếp.

Chỉ có Lệnh mới được phép tiến vào.